

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ ĐẮK TÔ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /BC-UBND

Đắk Tô, ngày tháng 12 năm 2025

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2021-2025, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2026-2030 của xã Đắk Tô

Thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 18/10/2025 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2026-2030; Công văn số 16684/BTC-NSNN ngày 24/10/2025 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn đánh giá thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm giai đoạn 2021-2025, dự kiến Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 2026-2030; Công văn số 4018/UBND-KTTH ngày 29/10/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2026-2030,

Ủy ban nhân dân xã Đắk Tô báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2021-2025 và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 2026-2030, cụ thể như sau:

PHẦN THỨ NHẤT

ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI 05 NĂM 2021 – 2025

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC TRÊN CÁC LĨNH VỰC KINH TẾ - XÃ HỘI, QUỐC PHÒNG, AN NINH

Xã Đắk Tô được thành lập trên cơ sở sáp nhập từ 4 xã Diên Bình, Pô Cô, Tân Cảnh và thị trấn Đắk Tô. Xã Đắk Tô sau sáp nhập có diện tích 218 km², dân số hơn 35.000 người, với 31 thôn (khối). Giai đoạn 2021-2025, kinh tế của xã phục hồi nhanh sau đại dịch Covid-19, tốc độ tăng trưởng kinh tế ổn định, thu ngân sách nhà nước đạt và vượt kế hoạch đề ra. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng, đời sống nhân dân được nâng lên; văn hóa – xã hội có bước tiến rõ rệt, tình hình quốc phòng – an ninh được giữ vững, thể hiện trên các lĩnh vực:

1. Về kinh tế

- Thu ngân sách nhà nước hàng năm đều đạt và vượt kế hoạch. Thu nhập bình quân đầu người tăng qua các năm, năm 2025, ước đạt 72 triệu đồng (*tăng 165,67% so với năm 2020*).

- Sản xuất nông nghiệp theo hướng hàng hóa gắn với liên kết theo chuỗi giá trị¹; các loại cây trồng chủ lực và cây trồng có giá trị kinh tế cao phát triển nhanh². Đã hình thành một số cánh đồng lớn, sản xuất tập trung ứng dụng khoa học kỹ thuật³ theo tiêu chuẩn vùng, tiêu chuẩn VietGAP, nông nghiệp hữu cơ. Chú trọng phát triển, nâng cao chất lượng sản phẩm OCOP. Trên địa bàn xã có 16 sản phẩm đạt từ 3 sao trở lên.

- Chăn nuôi, thủy sản phát triển, chú trọng công tác phòng chống dịch bệnh và bảo vệ môi trường. Đã hình thành được một số trang trại chăn nuôi tập trung có quy mô vừa và nhỏ; số lượng đàn gia súc, gia cầm tăng nhanh so với đầu nhiệm kỳ⁴; diện tích nuôi trồng thủy sản đạt 100% kế hoạch⁵.

- Kinh tế tập thể phát triển, sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả ở một số lĩnh vực, góp phần quan trọng trong việc hình thành chuỗi liên kết giá trị, hỗ trợ sản xuất, giải quyết việc và nâng cao thu nhập cho Nhân dân⁶.

- Trồng rừng sản xuất tập trung và phân tán giai đoạn 2021-2025 đạt kế hoạch đề ra⁷, tỷ lệ che phủ rừng năm 2025 ước đạt 40,61%. Công tác quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng được triển khai thực hiện quyết liệt, hiệu quả.

- Các chương trình mục tiêu quốc gia được triển khai đồng bộ, phát huy hiệu quả. Đã ưu tiên phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Huy động, lồng ghép, sử dụng hiệu quả các nguồn lực trong xây dựng nông thôn mới⁸.

- Công tác quản lý Nhà nước về tài nguyên, khoáng sản, bảo vệ môi trường có chuyển biến tốt⁹. Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cơ bản kịp thời, đúng quy định. Đã tăng cường kiểm tra, phát hiện, xử lý các vụ việc khai thác khoáng sản trái

¹ Sản phẩm nông nghiệp có ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất chiếm hơn 20% trong tổng giá trị sản xuất nông nghiệp. Trên địa bàn hiện có 01 cơ sở chế biến có sức cạnh tranh cao (Nhà máy cồn và tinh bột sắn Đắk Tô) và 01 cơ sở chế biến sản phẩm nông nghiệp, được liệu của công ty TNHH Thảo được Tây Nguyên tại khu công nghiệp 24/4 đã được chứng nhận TCVN ISO 22000:2018, được UBND tỉnh công nhận doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

² Năm 2025, tổng diện tích trồng trọt 12.382 ha, tăng 125,82% so với năm 2020; trong đó:

+ Cây hàng năm 3.501,9 ha; trong đó, cây lúa 598 ha; cây ngô 154 ha; cây sắn 2.440 ha; cây mía 54,9 ha; rau đậu các loại 235 ha...

+ Cây lâu năm 8.880,7 ha, trong đó, cao su 4.861 ha; cà phê 2.093 ha; mắc ca 656,3 ha; cây ăn quả 859,4 ha...

³ Trong đó có: 04 cánh đồng lớn ứng dụng công nghệ cao được chứng nhận sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP (gồm 02 cánh đồng lớn cà phê vối tại xã Diên Bình với diện tích 75 ha, 01 cánh đồng lớn cà phê vối tại xã Tân Cảnh với diện tích 31 ha năm 2020; 01 cánh đồng lớn trồng rau tại thị trấn Đắk Tô (cũ) với diện tích 5 ha).

⁴ Chăn nuôi, tổng đàn 110.860 con, tăng 191% so với năm 2020, trong đó, đàn trâu 1.060 con, đàn bò 3.400 con, đàn heo 6.400 con, đàn gia cầm 100.000 con

⁵ Diện tích thủy sản 67 ha, tăng 136,18% so với năm 2020.

⁶ Đến nay trên địa bàn xã có 13 Hợp tác xã và 65 tổ hợp tác hoạt động trên lĩnh vực nông nghiệp.

⁷ Giai đoạn 2021-2024, trên địa bàn xã Đắk Tô trồng rừng được 308.99 ha

⁸ Đến cuối năm 2025, có 06 thôn đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu; có 06 thôn (làng) vùng đồng bào dân tộc thiểu số đạt chuẩn nông thôn mới.

⁹ Công tác lập quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng được triển khai thực hiện theo đúng quy định, đúng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được phê duyệt. Hoàn thành công tác đo đạc, cắm mốc phục vụ công tác quản lý đất đai trên địa bàn.

phép. Chủ động thực hiện các biện pháp phòng ngừa, kiểm soát, ngăn chặn, xử lý, khắc phục ô nhiễm môi trường.

- Thương mại, dịch vụ tăng trưởng khá; thị trường hàng hóa, hệ thống chợ, các hộ kinh doanh, điểm bán lẻ phát triển rộng khắp¹⁰. Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội từng bước được hoàn thiện. Thực hiện các công trình, dự án trọng điểm giai đoạn 2021-2025 cơ bản đảm bảo tiến độ¹¹. Huy động các nguồn lực để tập trung đầu tư xây dựng, nâng cấp hạ tầng thiết yếu; nhiều tuyến đường giao thông được cải tạo, nâng cấp¹². Xây dựng kết cấu hạ tầng, cơ sở vật chất phục vụ phát triển du lịch¹³, chỉnh trang đô thị, xây dựng tuyến phố văn minh, cải tạo, nâng cấp một số công trình trọng điểm¹⁴. Công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch được chú trọng. Thường xuyên rà soát, bổ sung điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng nông thôn mới, quy hoạch xây dựng¹⁵. Công nghiệp chế biến phát triển. Công tác quy hoạch, đầu tư, xây dựng hạ tầng kỹ thuật các cụm công nghiệp được triển khai¹⁶.

- Hoạt động quảng bá, xúc tiến, thu hút đầu tư được chú trọng; chủ động kết nối, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp đến đầu tư vào địa bàn. Đã giới thiệu địa điểm, thống nhất chủ trương cho một số nhà đầu tư đến khảo sát, nghiên cứu lập dự án đầu tư (Khu du lịch sinh thái rừng thông Đăk Tô...). Các giải pháp về phát triển du lịch được quan tâm thực hiện. Tổ chức thường xuyên Ngày hội văn hóa các dân tộc của xã, tham gia các gian hàng trưng bày sản phẩm OCOP, trưng bày các vật dụng truyền thống của đồng bào dân tộc thiểu số tại Nhà rông, qua đó thu hút khách đến thăm quan, góp phần thúc đẩy du lịch trên địa bàn phát triển.

¹⁰ Hiện nay trên địa bàn xã có gần 1.500 cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ lớn, nhỏ trên nhiều lĩnh vực.

¹¹ Cụ thể: (1) Dự án Kè chống sạt lở sông Đăk Tô Kan (đoạn cầu 42) với tổng mức đầu tư 183,5 tỷ đồng; dự án triển khai từ năm 2023, dự kiến đến năm 2026 hoàn thành đưa vào sử dụng. (2) Dự án Hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp phía Tây Đăk Tô với tổng mức đầu tư 148,329 tỷ đồng; dự án triển khai giai đoạn 1 từ năm 2022; đến tháng 12/2024 hoàn thành tuyến đường trục chính D2 với chiều dài 1.350m, tuyến đường nối từ đường Hồ Chí Minh vào cụm công nghiệp phía Tây dài 820m; đến năm 2025 Cụm công nghiệp phía Tây có khoảng 20,5ha đất đã được giải phóng mặt bằng; từ năm 2026 đến 2030 tiếp tục triển khai thực hiện đầu tư kết cấu hạ tầng.

¹² Các tuyến đường giao thông đô thị, đường liên thôn, liên xã, đường đi khu sản xuất được đầu tư, nâng cấp, đảm bảo đi lại thuận tiện được 2 mùa; nhiều công trình hạ tầng lưới điện từng bước được đầu tư. Trong giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn xã đã triển khai thực hiện đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội với tổng kinh phí khoảng 60 tỷ đồng.

¹³ Tổ chức rà soát đưa các khu vực phát triển du lịch trên địa bàn. Cải tạo, chỉnh trang khu vực Quảng trường 24 tháng 4 và Nhà văn hóa. Tỉnh đang triển khai thực hiện tu bổ, tôn tạo quần thể di tích quốc gia đặc biệt chiến thắng Đăk Tô - Tân Cảnh với kinh phí khoảng 68 tỷ đồng; đầu tư 1,3 tỷ đồng tu bổ, tôn tạo di tích lịch sử Khu chứng tích Kon H'ring.

¹⁴ Nhà rông văn hóa Đăk Tô; Hạ tầng kỹ thuật Quảng trường 24/4; Hệ thống chiếu sáng điện công lộ đường Âu cơ, Nguyễn Trãi, Nguyễn Văn Trỗi, Đường Lê Duẩn, Đường vào Trung tâm y tế Đăk Tô; Hệ thống điện chiếu sáng, điện hoa khu vực Khuôn viên tượng đài chiến thắng Đăk Tô - Tân Cảnh và Quảng trường 24-4; Kè chống sạt lở sông Đăk Tô Kan...; thay thế, trồng mới cây xanh đô thị một số tuyến đường nội thị.

¹⁵ Điều chỉnh cục bộ đồ án điều chỉnh tổng thể quy hoạch chung xây dựng Thị trấn Đăk Tô (cũ); điều chỉnh cục bộ Đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng Khu Trung tâm hành chính Đăk Tô; điều chỉnh cục bộ Đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng Cụm Công nghiệp phía Tây Đăk Tô.

¹⁶ *Cụm công nghiệp phía Tây Đăk Tô*: Hiện nay đang từng bước đầu tư hạ tầng kỹ thuật làm cơ sở kêu gọi đầu tư phát triển các ngành công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn; đang tiếp tục nâng cấp đường vào Cụm công nghiệp với tổng mức đầu tư khoảng 4,5 tỷ đồng.

Khu công nghiệp và chế biến dược liệu tập trung Đăk Tô (quy mô diện tích khoảng 218,24ha): Hiện nay đang triển khai lập nhiệm vụ quy hoạch phân khu xây dựng (tỷ lệ 1/2.000) để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt làm cơ sở triển khai lập Đồ án quy hoạch theo quy định.

2. Về Văn hóa, xã hội

- Hoạt động văn hóa, thể thao, thông tin và truyền thông có nhiều chuyển biến tích cực góp phần nâng cao đời sống tinh thần của Nhân dân và giữ gìn văn hóa truyền thống. Công tác bảo tồn phát huy giá trị văn hóa dân tộc được quan tâm thường xuyên, duy trì tổ chức ngày hội văn hóa các dân tộc, liên hoan văn hóa công chiêng – xoang, phục dựng nhiều lễ hội truyền thống, mở các lớp truyền dạy công chiêng, chế tác nhạc cụ dân tộc, qua đó phát huy bản sắc văn hóa truyền thống của dân tộc Rơ Ngao, Xơ Đăng... Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” đạt kết quả nổi bật, tỷ lệ gia đình văn hóa đạt từ 90% trở lên, 100% thôn đạt thôn văn hóa. Hệ thống thiết chế được đầu tư, hoàn thiện 31/31 thôn có nhà văn hóa, nhà rồng, khu thể thao phục vụ sinh hoạt cộng đồng. Hệ thống truyền thanh, Trang thông tin điện tử, dịch vụ bưu chính viễn thông phát triển, đáp ứng nhu cầu tiếp cận chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và thông tin địa phương của người dân.

- Công tác giáo dục, đào tạo được chú trọng toàn diện, chất lượng giáo dục ở các cấp học, bậc học, chất lượng học sinh dân tộc thiểu số được nâng lên¹⁷. Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình, tốt nghiệp phổ thông trung học, tỷ lệ học sinh ra lớp, đi học chuyên cần duy trì ở mức cao¹⁸. Cơ sở vật chất, trường học được quan tâm đầu tư, nâng cấp gắn với xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, đến nay có 75,75% trường đạt chuẩn quốc gia. Kết quả phổ cập giáo dục và xóa mù chữ ở các cấp học đạt mức độ 2 trở lên, tỷ lệ học sinh ra lớp các bậc học đạt 98% trở lên. Công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập được quan tâm, đạt kết quả.

- Công tác y tế, chăm sóc sức khỏe Nhân dân được quan tâm chú trọng; hệ thống y tế được đầu tư nâng cấp, trang thiết bị được bổ sung đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh. Công tác y tế dự phòng được đẩy mạnh; tiêm chủng mở rộng được thực hiện thường xuyên. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 94,3%. Công tác dân số, gia đình, trẻ em được quan tâm triển khai thường xuyên; tỷ lệ trẻ em dưới 05 tuổi suy dinh dưỡng giảm qua các năm.

- An sinh xã hội được đảm bảo, thực hiện tốt chính sách đối với người có công, chính sách bảo trợ xã hội. Huy động tốt các nguồn lực để xóa nhà tạm, nhà dột nát. Công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm được quan tâm, tỷ lệ lao động qua đào tạo trên địa bàn tăng. Triển khai có hiệu quả các nguồn vốn tín dụng chính sách¹⁹, tạo điều

¹⁷ Chất lượng giáo dục các bậc học năm học 2024-2025:

- Mầm non: Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân chiếm 4,43%; Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi chiếm 7,52%; 100% trẻ mầm non 5 tuổi hoàn thành Chương trình giáo dục MN.

- Tiểu học: Tỷ lệ học sinh hoàn thành lớp học 99,3%. *Đối với học sinh DTTS*: Hoàn thành chương trình lớp học 99%.

- THCS: Học tập: Tốt 16,6%, Khá 37,6%, Đạt 45,4%; Rèn luyện: Tốt 86,2%, Khá: 13,2%, Đạt 0,6%. *Đối với học sinh DTTS*: Học lực: Tốt 6,1%, Khá 28,3%, Đạt 64,7%; Rèn luyện: Tốt 75,8%, Khá: 22,9%, Đạt 1,3%.

¹⁸ Duy trì sĩ số học sinh đến cuối năm học hàng năm đạt 100%, tỷ lệ học sinh ra lớp ở các bậc học đạt trên 98%.

¹⁹ Thông qua nguồn vốn tín dụng chính sách, với tổng dư nợ hiện nay 300.202 triệu đồng, giúp 3.720 hộ dân là hộ nghèo, cận nghèo và các đối tượng chính sách khác được vay vốn. Nguồn vốn này đã tạo điều kiện cho người dân đầu tư phát triển sản xuất, chăn nuôi, kinh doanh nhỏ, xây dựng và sửa chữa 88 căn nhà, 1.480 công trình nước sạch vệ sinh môi trường đạt chuẩn quốc gia, tạo việc làm và thu nhập ổn định cho 1.277 người lao động..., góp phần quan

kiện cho người dân đầu tư phát triển sản xuất, chăn nuôi, kinh doanh nhỏ, xây dựng và sửa chữa nhà... Các chương trình, dự án và giải pháp giảm nghèo được triển khai thực hiện đồng bộ, đúng đối tượng. Đến năm 2025, tỷ lệ hộ nghèo trên địa bàn xã còn 4,16%.

3. Về nội chính

- Công tác cải cách hành chính có chuyển biến tích cực, nhất là trên lĩnh vực đất đai, đầu tư, cấp phép xây dựng, tài chính, chứng thực; thường xuyên rà soát, cập nhật, niêm yết công khai các thủ tục hành chính, minh bạch các chế độ, chính sách. Đến nay 100% cơ quan, đơn vị thuộc xã đã thực hiện ứng dụng phần mềm văn phòng điện tử (Ioffice), chữ ký số vào giải quyết công việc hành chính. Tổ chức tốt việc niêm yết công khai thủ tục hành chính tại trụ sở và trên trang thông tin điện tử xã, tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức dễ dàng tìm hiểu về TTHC; đồng thời thường xuyên kiểm tra, rà soát các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của mình để thực hiện niêm yết công khai theo đúng quy định.

- Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện tổ chức bộ máy và nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị. Đã triển khai thực hiện quyết liệt chủ trương về sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị theo hướng tinh, gọn, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả. Kịp thời thành lập các cơ quan trong hệ thống chính trị; kiện toàn các chức danh lãnh đạo, quản lý theo quy định. Triển khai quyết liệt, đồng bộ các nhiệm vụ cụ thể nhằm đưa các tổ chức, cơ quan đơn vị mới thành lập sớm ổn định, đi vào hoạt động. Giải quyết kịp thời chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức nghỉ hưu, nghỉ thôi việc do sắp xếp tổ chức bộ máy.

- Công tác quân sự, quốc phòng gắn với thế trận an ninh nhân dân được tăng cường. Tổ chức các cuộc diễn tập chiến đấu phòng thủ cấp xã đạt kết quả tốt. Lực lượng dân quân, dự bị động viên, lực lượng tham gia đảm bảo an ninh trật tự ở cơ sở được xây dựng, củng cố bảo đảm số lượng và chất lượng. Công tác giáo dục chính trị, huấn luyện quân sự hàng năm đều đạt loại khá trở lên; tuyển quân, giao quân hàng năm đạt 100% chỉ tiêu giao.

- An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn luôn ổn định và được giữ vững. Công tác phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội được tăng cường. Phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” được triển khai theo quy định và có chuyển biến tích cực.

II. TỒN TẠI, HẠN CHẾ

1. Về kinh tế

Kinh tế phát triển nhưng thiếu bền vững, chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế của địa phương. Thu ngân sách trên địa bàn tăng nhưng không ổn định. Triển khai thực hiện các mô hình liên kết trong sản xuất nông nghiệp; xây dựng nông thôn mới còn gặp khó khăn, chưa có những chuyển biến đáng kể; chương trình mỗi xã một sản phẩm chưa đạt yêu cầu đề ra; việc ứng dụng khoa học công nghệ cao trong

sản xuất nông nghiệp còn gặp nhiều khó khăn. Kinh tế tập thể phát triển chậm, hoạt động sản xuất kinh doanh của Hợp tác xã thiếu bền vững. Thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia có nội dung triển khai chậm tiến độ; tỷ lệ giải ngân nguồn vốn sự nghiệp chưa cao.

2. Về Văn hóa – xã hội

Chất lượng học sinh đồng bào dân tộc thiểu số có chuyển biến nhưng còn chậm. Công tác xã hội hóa giáo dục, huy động các nguồn lực phát triển giáo dục và đào tạo còn nhiều khó khăn. Các giải pháp về bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa của đồng bào dân tộc thiểu số thực hiện chưa hiệu quả. Công tác giảm nghèo chưa thật sự bền vững, tỷ lệ hộ nghèo giảm bình quân hàng năm chưa đạt kế hoạch. Thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” ở một số địa phương hiệu quả chưa cao. Việc khám và chữa bệnh cho Nhân dân ở một số trạm y tế xã còn hạn chế. Tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số còn cao.

3. Về quốc phòng, an ninh

Công tác quản lý địa bàn có lúc, có nơi chưa chặt chẽ. Phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” chưa đồng bộ ở các địa phương. Công tác tham mưu giải quyết các vấn đề liên quan đến hoạt động tín ngưỡng tôn giáo có lúc còn lúng túng, chưa cương quyết. Thực hiện các giải pháp giảm tai nạn giao thông có thời điểm chưa hiệu quả; tai nạn giao thông trên tuyến đường quốc lộ qua địa bàn chưa được giảm thiểu.

III. NGUYÊN NHÂN

2.1. Nguyên nhân khách quan

Trong các năm đầu nhiệm kỳ, dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, kéo dài đã ảnh hưởng đến mọi mặt của đời sống xã hội; thị trường tiêu thụ nông sản không ổn định, giá cả các loại vật tư nông nghiệp tăng cao. Nguồn lực đầu tư để phát triển cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội trên địa bàn còn hạn chế; hạ tầng kinh tế, xã hội chưa đồng bộ. Đời sống của một bộ phận Nhân dân, nhất là đồng bào dân tộc thiểu số còn khó khăn, một số hộ gia đình chưa có tinh thần vươn lên thoát nghèo, còn trông chờ, ỷ lại vào sự hỗ trợ của Nhà nước.

2.2. Nguyên nhân chủ quan

Công tác lãnh đạo chỉ đạo, triển khai thực hiện có nội dung còn thiếu sâu sát, chưa kịp thời, chưa quyết liệt. Công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc thực hiện có lúc có việc, chưa thường xuyên. Việc cụ thể hóa các chỉ thị, nghị quyết... của cấp trên để lãnh đạo thực hiện chưa sát với tình hình thực tế của địa phương. Công tác phối hợp giữa chính quyền với Mặt trận và các đoàn thể có nội dung chưa chặt chẽ, đồng bộ. Vai trò, trách nhiệm của một số cán bộ lãnh đạo, công chức trong thực hiện nhiệm vụ được giao chưa phát huy đúng mức.

PHẦN THỨ HAI

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI, QUỐC PHÒNG, AN NINH 05 NĂM 2026 – 2030

I. NHỮNG THUẬN LỢI VÀ KHÓ KHĂN

1. Thuận lợi

Các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước đối với vùng Tây Nguyên tiếp tục triển khai, có tác động trực tiếp đến sự phát triển kinh tế, xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh trên địa bàn. Xã Đăk Tô sau hợp nhất, sáp nhập sẽ là trung tâm kinh tế, văn hóa của khu vực, là trung tâm kết nối giao thương với các xã khu vực phía Tây của tỉnh Quảng Ngãi, với quy mô dân số và diện tích tự nhiên lớn, có vị trí thuận lợi, có đường Hồ Chí Minh, Quốc lộ 40B đi qua. Trên địa bàn có nhiều nhà máy, doanh nghiệp đang sản xuất, kinh doanh hiệu quả sẽ tiếp tục đóng góp lớn vào nguồn thu ngân sách; một số dự án, cụm công nghiệp đã và đang được đầu tư xây dựng, khi hoàn thành đưa vào sử dụng, đây sẽ là điều kiện thuận lợi thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội của xã giai đoạn 2025-2030 và những năm tiếp theo. Những thành tựu đạt được của huyện Đăk Tô và các xã, thị trấn (*trước sáp nhập*) trong các nhiệm kỳ qua là nền tảng tạo ra thế và lực mới cho sự phát triển mạnh mẽ của xã Đăk Tô trong giai đoạn mới.

2. Khó khăn

Trên địa bàn Tây Nguyên vẫn còn các thế lực thù địch lợi dụng chính sách dân tộc, tôn giáo để chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân; tội phạm ma túy, lừa đảo trên không gian mạng ngày càng tinh vi. Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội trên địa bàn xã chưa đồng bộ; nguồn lực cho đầu tư phát triển còn hạn chế; trình độ dân trí chưa đồng đều, đời sống của một bộ phận Nhân dân còn khó khăn; chất lượng nguồn nhân lực có nơi còn thấp ảnh hưởng không nhỏ đến sự phát triển mọi mặt của địa phương.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Phát huy truyền thống cách mạng, truyền thống đoàn kết; khơi dậy ý chí, khát vọng vươn lên, chung tay xây dựng xã Đăk Tô phát triển nhanh và bền vững. Huy động, khai thác, sử dụng hiệu quả các nguồn lực, phát huy tiềm năng, lợi thế của địa phương, đẩy mạnh kết nối liên xã, liên vùng, tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ đột phá. Bảo tồn và phát huy giá trị bản sắc văn hóa truyền thống của các dân tộc; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Phấn đấu đến năm 2030, xây dựng xã Đăk Tô đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, là một trong những trung tâm kinh tế - xã hội khu vực phía Tây tỉnh Quảng Ngãi.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Về kinh tế

- Phấn đấu đến năm 2030: Thu nhập bình quân đầu người trên 125 triệu đồng/người/năm.
- Thu ngân sách trên địa bàn hằng năm vượt chỉ tiêu tỉnh giao.
- Xã Đăk Tô đạt chuẩn Nông thôn mới nâng cao.
- Diện tích cây trồng hàng năm giữ ổn định 3.035 ha; Diện tích cây lâu năm trên 9.347 ha.
- Tỷ lệ che phủ rừng trên 50%.

2.2. Về văn hóa - xã hội và môi trường

- Phân đầu giảm tỷ lệ hộ nghèo đa chiều hằng năm trên 3% (theo chuẩn nghèo giai đoạn mới). Đến năm 2030, **không** còn hộ nghèo.
- Hàng năm, 100% thôn đạt thôn văn hóa; tỷ lệ hộ gia đình đạt gia đình văn hóa chiếm trên 95%.
- Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia đạt trên 90%.
- Tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ trên 32%.
- Tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế đạt 98% dân số.
- Trên 70% dân số sử dụng nước sạch đáp ứng quy chuẩn.

2.3. Về quốc phòng, an ninh

- Tổ chức diễn tập chiến đấu phòng thủ đạt loại khá trở lên.
- Hàng năm tuyển quân, giao quân đạt 100% kế hoạch trên giao.
- 100% thôn đội trưởng, tiểu đội trưởng, trung đội trưởng là đảng viên; tỷ lệ đảng viên trong lực lượng dân quân trên 25%; tỷ lệ đảng viên trong lực lượng dự bị động viên trên 11%.
- Hàng năm, xã đạt vững mạnh toàn diện về quốc phòng.
- Hàng năm, xã đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh, trật tự và có ít nhất 80% cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh, trật tự.

III. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Triển khai thực hiện hiệu quả các nội dung chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội

- Kịp thời ban hành các quyết định, chương trình hành động, kế hoạch cụ thể hóa và quyết liệt chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tập trung triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các Nghị quyết, nhiệm vụ, giải pháp của Tỉnh, của Xã về phát triển kinh tế - xã hội hàng năm và 05 năm 2026 - 2030.
- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện hiệu quả, hiệu lực các nhiệm vụ trọng tâm và các đột phá chiến lược đề ra tại Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030 và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030. Tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả Chương trình MTQG về xây dựng nông thôn mới; Chương trình MTQG về phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi; Chương trình MTQG về giảm nghèo bền vững và các Chương trình khác được Trung ương, Tỉnh giao.

2. Phát triển kinh tế nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa, liên kết chuỗi giá trị; ứng dụng công nghệ cao gắn với chế biến và thị trường tiêu thụ

- Tập trung phát triển nông nghiệp đi vào chiều sâu theo hướng sản xuất hàng hóa. Đẩy mạnh thực hiện các đột phá trong sản xuất nông nghiệp. Phát triển nông nghiệp hàng hóa gắn với công nghiệp chế biến và thị trường tiêu thụ. Xây dựng cơ chế phối hợp, liên kết vùng để phát triển nguồn nguyên liệu công nghiệp chế biến. Tạo điều kiện cho các doanh nghiệp liên doanh, liên kết bao tiêu sản phẩm.

- Đẩy mạnh chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi theo hướng sản xuất hàng hoá; hình thành vùng sản xuất tập trung, chuyên canh, quy mô lớn gắn với phát triển các cây trồng chủ lực như cà phê, cao su, sầu riêng... Tiếp tục đầu tư phát triển các loại dược liệu có lợi thế của địa phương. Thực hiện hiệu quả Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP); phát triển mạnh các sản phẩm chủ lực của địa phương, các loại cây trồng có giá trị kinh tế cao, gắn sản xuất với xây dựng thương hiệu các sản phẩm đặc trưng của địa phương.

- Xây dựng và phát triển kinh tế tập thể, kinh tế trang trại, nâng cao hiệu quả trong sản xuất, kinh doanh. Xây dựng, nhân rộng mô hình hiệu quả; phát triển các cơ sở chế biến, sản xuất gắn với phát triển vùng nguyên liệu phù hợp với nhu cầu thị trường.

- Phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm theo mô hình chăn nuôi tập trung, công nghiệp, ứng dụng công nghệ cao, liên kết chuỗi; khuyến khích phát triển chăn nuôi trang trại, gia trại gắn với phòng chống dịch bệnh và bảo vệ môi trường.

3. Phát triển mạnh công nghiệp, thương mại, dịch vụ, du lịch; tăng cường xúc tiến, kêu gọi thu hút đầu tư

- Tập trung đầu tư phát triển có chọn lọc các ngành công nghiệp chế biến có lợi thế về nguyên liệu, tài nguyên thiên nhiên của địa phương. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về kinh doanh thương mại, dịch vụ; phát triển mạng lưới kinh doanh thương mại đa dạng, nhiều thành phần phù hợp với địa bàn và tình hình phát triển kinh tế - xã hội; chú trọng phát triển ở vùng sâu, đảm bảo cung ứng các mặt hàng thiết yếu phục vụ sản xuất, đời sống Nhân dân. Ưu tiên hỗ trợ phát triển công nghiệp quy mô vừa và nhỏ, phát triển mạnh công nghiệp nông thôn theo hướng khuyến khích phát triển các ngành nghề truyền thống. Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh. Thường xuyên cập nhật bổ sung, công bố danh mục các dự án kêu gọi đầu tư; chủ động kết nối, đồng hành và tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, các ngành Trung ương và tỉnh, cơ quan tư vấn để đẩy mạnh thu hút đầu tư vào địa bàn xã.

- Triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 4-5-2025 của Bộ Chính trị “*về phát triển kinh tế tư nhân*”. Đẩy mạnh đổi mới, nâng cao hiệu quả xúc tiến đầu tư, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh. Bố trí nguồn lực hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật các cụm công nghiệp để thu hút, kêu gọi doanh nghiệp đầu tư. Tăng cường công tác quản lý nhà nước, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, thu hút đầu tư và phát triển bền vững Cụm công nghiệp và dịch vụ 24/4. Tập trung bố trí nguồn lực xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp phía Tây và thúc đẩy tiến độ triển khai thực hiện Khu công nghiệp chế biến dược liệu Đắk Tô.

- Tăng cường quảng bá tiềm năng du lịch, liên kết với các địa phương để phát triển du lịch; kêu gọi thu hút đầu tư khu du lịch sinh thái rừng thông Đắk Tô; triển khai có hiệu quả dự án cải tạo, bảo tồn di tích lịch sử quốc gia đặc biệt Chiến thắng Đắk Tô - Tân Cảnh; phát triển các loại hình du lịch gắn với bảo tồn, phát huy giá trị di tích lịch sử, bản sắc văn hóa của đồng bào dân tộc thiểu số.

3. Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng xây dựng nông thôn mới, xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao. Tiếp tục phát triển, mở rộng không gian đô thị theo quy hoạch, gắn phát triển đô thị với quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông thôn

- Triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới. Huy động, lồng ghép, sử dụng hiệu quả các nguồn vốn đầu tư để xây dựng, hoàn thiện kết cấu hạ tầng nông thôn. Đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, trong đó, ưu tiên đầu tư, chỉnh trang các khu dân cư gắn với cải tạo, chỉnh trang vườn nhà. Tăng cường tuyên truyền, vận động nhân dân, các tổ chức trong hệ thống chính trị vào cuộc, phát huy nội lực, chủ động, tích cực xây dựng nông thôn mới.

- Khẩn trương triển khai công tác rà soát, xây dựng quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế, xã hội và các quy hoạch chuyên ngành của xã Đắk Tô giai đoạn 2025-2030 phù hợp với đơn vị hành chính mới; công khai và quản lý tốt quy hoạch đã được phê duyệt.

- Thực hiện tốt công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch, ưu tiên đầu tư kết cấu hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội đồng bộ, hiện đại, thân thiện môi trường. Khuyến khích, thu hút các nguồn lực xã hội đầu tư phát triển đô thị theo hướng văn minh, xanh, sạch, đẹp. Kết hợp chặt chẽ phát triển đô thị với xây dựng nông thôn mới, bảo đảm hài hòa giữa công nghiệp hóa, hiện đại hóa và bảo tồn bản sắc văn hóa địa phương. Tăng cường quản lý trật tự đô thị, phát triển các dịch vụ thương mại, văn hóa, giáo dục, y tế, nâng cao chất lượng đời sống Nhân dân.

4. Quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường; chủ động ứng phó với thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu

- Tăng cường quản lý nhà nước trên các lĩnh vực đất đai, tài nguyên, khoáng sản, môi trường. Phát triển lâm nghiệp bền vững gắn với quản lý, bảo vệ và phát triển rừng trồng. Nâng cao chất lượng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, thực hiện tốt công tác quản lý đất đai. Chủ động thực hiện các biện pháp phòng ngừa, kiểm soát, ngăn chặn, xử lý, khắc phục ô nhiễm môi trường. Kiểm tra, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, không để xảy ra điểm nóng về khai thác khoáng sản trái phép, ô nhiễm môi trường.

- Chú trọng phát triển lâm nghiệp bền vững gắn với quản lý, bảo vệ rừng, nâng cao độ che phủ rừng. Đẩy mạnh công tác trồng, chăm sóc, phục hồi, cải tạo rừng. Rà soát diện tích đất lâm nghiệp còn trống, thu hồi các diện tích rừng bị lấn chiếm để trồng lại rừng. Thường xuyên tổ chức kiểm tra, truy quét các khu vực trọng điểm; kịp thời phát hiện, điều tra, xử lý các vụ việc vi phạm lâm nghiệp, triệt phá các điểm nóng về phá rừng.

- Thực hiện có hiệu quả Chiến lược quốc gia về biến đổi khí hậu giai đoạn đến năm 2050. Chủ động xây dựng các kịch bản, nâng cao năng lực chính quyền và người dân trong việc ứng phó, giảm nhẹ hậu quả do thiên tai gây ra.

5. Nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo, chăm sóc sức khỏe Nhân dân; giữ gìn, phát huy các giá trị văn hóa; thực hiện tốt chính sách xã hội, bảo đảm an sinh xã hội và giảm nghèo bền vững.

- Tập trung thực hiện hiệu quả các Chương trình, Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Đảng ủy thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị đột phá phát triển giáo dục và đào tạo trên địa bàn. Tăng cường quản lý nhà nước về lĩnh vực giáo dục. Chú trọng phát triển, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện ở các cấp học, nhất là trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số theo chủ trương, nghị quyết của Đảng. Nâng cao chất lượng chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý. Đẩy mạnh công tác khuyến học, xây dựng xã hội học tập. Tranh thủ các nguồn lực để đầu tư trường lớp, cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các trường học theo hướng chuẩn hóa, đồng bộ; xây dựng kế hoạch thực hiện lộ trình trường đạt chuẩn quốc theo chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đề ra. Phối hợp tốt với các ngành liên quan đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

- Tiếp tục bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa độc đáo đặc sắc của các dân tộc. Đầu tư trang thiết bị, thiết chế văn hóa phục vụ nhu cầu cộng đồng dân cư. Thực hiện hiệu quả Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”. Huy động các nguồn lực, hỗ trợ tạo động lực thúc đẩy phong trào thể dục, thể thao trên địa bàn.

- Triển khai kịp thời, đảm bảo quy định các chính sách an sinh xã hội. Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các chương trình, đề án, chính sách giảm nghèo đa chiều, chương trình phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi. Thực hiện tín dụng chính sách xã hội để góp phần tạo việc làm, cải thiện sinh kế, giảm nghèo nhanh và bền vững, nhất là ở các vùng khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục, nâng cao dân trí, ý thức tự lực, tự cường để vươn lên thoát nghèo bền vững.

- Tiếp tục củng cố, hoàn thiện mạng lưới y tế cơ sở, từng bước hiện đại hóa và sử dụng có hiệu quả các thiết bị y tế nhằm nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh cho Nhân dân. Thực hiện tốt công tác y tế dự phòng, chủ động ứng phó với các loại dịch bệnh xảy ra. Thực hiện tốt các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế. Kiểm tra chặt chẽ, đảm bảo chất lượng hoạt động của các phòng khám tư nhân. Tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia bảo hiểm y tế đạt chỉ tiêu Nghị quyết; thực hiện tốt công tác gia đình và trẻ em, chính sách dân số và phát triển.

6. Tăng cường bảo đảm quốc phòng, an ninh

- Triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ quân sự, quốc phòng địa phương hằng năm. Thực hiện tốt công tác giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh cho các đối tượng. Tổ chức tốt công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ; nâng cao chất lượng huấn luyện, chất lượng diễn tập chiến đấu phòng thủ.

- Tăng cường lực lượng bám, nắm địa bàn; xây dựng lực lượng công an xã, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở vững mạnh toàn diện, làm nòng cốt phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”. Chủ động đấu tranh, phòng ngừa, phát hiện, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật, tệ nạn xã hội, không để xảy ra vấn đề nổi cộm, phức tạp, hình thành “điểm nóng” về an ninh trật tự; từng bước xây dựng địa bàn không có tội phạm về ma túy; tăng cường tuần tra, kiểm soát, đảm bảo an toàn giao thông. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, vận động người dân tích cực tham gia phòng, chống, tố giác tội phạm.

- Triển khai thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở; tăng cường đồng thuận xã hội. Tập trung giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân kịp thời, đúng pháp luật. Tổ chức thực hiện tốt việc đối thoại tiếp xúc giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền xã với nhân dân và thực hiện tốt các chính sách của Đảng, Nhà nước về dân tộc, tôn giáo. Tăng cường quản lý, đấu tranh, xử lý đối với các hành vi vi phạm pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo.

7. Đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước

- Đẩy mạnh cải cách hành chính. Tiếp tục đổi mới toàn diện phương thức chỉ đạo, điều hành và nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy chính quyền. Thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy và tinh giản, sắp xếp biên chế theo vị trí việc làm, gắn với cơ cấu và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức. Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ và nâng cao đạo đức công vụ. Thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính công vụ. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát trong hoạt động công vụ, kiên quyết không để xảy ra tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp.

- Tập trung triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22-12-2024 của Bộ Chính trị “*về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia*”. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền sâu rộng các chủ trương, chính sách về chuyển đổi số; xây dựng chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

- Phát huy hiệu quả hoạt động của Ban chỉ đạo chuyển đổi số của xã, Tổ công nghệ số cộng đồng xã và các thôn. Tăng cường tập huấn, đào tạo kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin, kiến thức chuyển đổi số trong đội ngũ cán bộ, công chức. Triển khai thực hiện hiệu quả Phong trào “*Bình dân học vụ số*”, tạo nên cuộc vận động toàn dân thi đua học tập, rèn luyện kỹ năng số, tích cực tham gia vào tiến trình chuyển đổi số.

- Tập trung rà soát, nâng cấp, đầu tư một số nội dung trọng tâm về hạ tầng kỹ thuật và ứng dụng CNTT, chuyển đổi số đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số liên thông, đồng bộ phục vụ mô hình chính quyền địa phương 02 cấp. Ưu tiên trang bị cơ sở vật chất Trung tâm phục vụ hành chính công nhằm đáp ứng tốt nhu cầu phục vụ người dân. Đảm bảo bố trí ít nhất 3% tổng chi ngân sách hằng năm cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và tăng dần theo yêu cầu phát triển.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Việc tổ chức thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh giai đoạn 2026-2030 là nhiệm vụ trọng tâm của Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân các dân tộc trên địa bàn xã Đắk Tô. Đây là nhiệm vụ có ý nghĩa quyết định, bảo đảm cho việc thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030.

1. Giao phòng Kinh tế chủ trì, phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND xã tham mưu UBND xã xây dựng Chương trình hành động thực hiện Kế hoạch 5 năm; cụ thể hoá các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch 5 năm trong kế hoạch hàng năm của giai đoạn 2026-2030. Tham mưu UBND xã tổ chức đánh giá kết quả thực

hiện giữa kỳ vào năm 2028, từ đó đề xuất bổ sung giải pháp phù hợp để thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ Kế hoạch 5 năm. Tham mưu UBND xã tổng kết, đánh giá vào cuối kỳ Kế hoạch 5 năm theo đúng quy định.

2. Giao các cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc xã: Trên cơ sở Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2026-2030, xây dựng Chương trình hành động cụ thể của đơn vị để làm cơ sở chỉ đạo, tổ chức triển khai phân đầu hoàn thành tốt các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức đoàn thể xã vận động quần chúng, đoàn viên và hội viên tích cực thực hiện và giám sát việc thực hiện Kế hoạch của Ủy ban nhân dân xã.

Trên đây là báo cáo của Ủy ban nhân dân xã về tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2021-2025 và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2026-2030./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Tài chính tỉnh;
- Thường trực HĐND xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;
- Chủ tịch và các PCT UBND xã;
- Các Ban của HĐND xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc xã;
- Lưu: VT, TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Quang Phúc